

Số: /KH-UBND

Đắk Tô, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới
giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Đắk Tô

Thực hiện Kế hoạch số 13/KH-UBND, ngày 16/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi,

Ủy ban nhân dân xã Đắk Tô ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã (viết tắt Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần vào sự phát triển bền vững của xã Đắk Tô.

2.1. Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị

Chỉ tiêu: Phần đầu đến năm 2030 đạt 75% các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

2.2. Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động

- *Chỉ tiêu 1:* Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương đạt 60% vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 2:* Giảm tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm xuống dưới 25% vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 3:* Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt ít nhất 20% vào năm 2030.

2.3. Mục tiêu 3: Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- *Chỉ tiêu 1:* Giảm số giờ trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ còn 1,4 lần vào năm 2030 so với nam giới.

- *Chỉ tiêu 2:* Đến năm 2030 đạt 90% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản đến năm 2030 đạt 70% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn.

- *Chỉ tiêu 3:* Từ năm 2026 trở đi, 100% số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.

2.4. Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế

- *Chỉ tiêu 1:* Tỷ số giới tính khi sinh ở mức 109 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 2:* Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản giảm còn 30/100.000 trẻ sinh sống vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 3:* Tỷ suất sinh ở vị thành niên giảm từ 55 ca sinh/1.000 phụ nữ xuống 50 ca sinh/1.000 vào năm 2030.

2.5. Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- *Chỉ tiêu 1:* Nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- *Chỉ tiêu 2:* Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt trên 95% vào năm 2030; tỷ lệ hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt khoảng 80% vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 3:* Tỷ lệ nữ học viên, học sinh, sinh viên được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp đạt 40% vào năm 2030.

2.6. Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông

- *Chỉ tiêu 1:* Phần đầu 80% vào năm 2030 người dân được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới.

- *Chỉ tiêu 2:* Từ năm 2026 trở đi 100% tổ chức, cơ quan, đơn vị được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.

- *Chỉ tiêu 3:* Từ năm 2026 trở đi phần đầu mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở.

- *Chỉ tiêu 4:* Phần đầu có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hằng quý.

(Phụ lục phân công thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kèm theo)

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

1.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, nêu cao trách nhiệm người đứng đầu trong hệ thống chính trị trong việc bảo đảm tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý và thực hiện các biện pháp nâng cao nhận thức về bình đẳng giới.

1.2. Rà soát và đề xuất chính sách, pháp luật bảo đảm các nguyên tắc bình đẳng giới trên các lĩnh vực có liên quan. Thực hiện lồng ghép các nội dung bình đẳng giới trong xây dựng chính sách, pháp luật và các chương trình, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

1.3. Xây dựng và triển khai các hoạt động trong kế hoạch nhằm thúc đẩy công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới:

Truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới; đưa nội dung về bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng chính thức trong các cấp học; phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; tăng cường lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý ở cấp xã.

1.4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân về bình đẳng giới. Hằng năm, tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15 tháng 11 đến ngày 15 tháng 12 hằng năm.

1.5. Tăng cường năng lực bộ máy quản lý nhà nước về bình đẳng giới; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới.

1.6. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính ngân sách địa phương, nguồn Trung ương hỗ trợ và nguồn vốn huy động (*nếu có*), chủ động đề xuất Sở Nội vụ hỗ trợ kỹ thuật, nghiệp vụ, tài chính, chuyên môn để triển khai thực hiện lĩnh vực bình đẳng giới tại địa phương.

2. Giải pháp thực hiện

2.2. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 1

- Các cơ quan, đơn vị thường xuyên rà soát, bổ sung quy hoạch, tạo nguồn cán bộ nữ nhằm bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý đảm bảo tỷ lệ theo quy định; bố trí công chức chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Hằng năm cử công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho nữ lãnh đạo, quản lý đương nhiệm và trong diện quy hoạch theo lộ trình.

2.2. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 2

- Triển khai thực hiện các chính sách thu hút đầu tư, khuyến khích phát triển ngành nghề thu hút nhiều lao động, tạo việc làm, xuất khẩu lao động (*ưu tiên ngành nghề tuyển dụng nhiều lao động nữ*); phối hợp giới thiệu, kết nối giữa doanh nghiệp với người lao động trong việc tuyển dụng lao động đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới.

- Phối hợp thực hiện các biện pháp nhằm đáp ứng nhu cầu của nữ giới và nam giới tham gia bảo hiểm tự nguyện và bảo hiểm thất nghiệp.

- Bảo đảm các điều kiện để phụ nữ được tiếp cận đầy đủ và bình đẳng với các nguồn lực kinh tế (*như các nguồn vốn tín dụng, thông tin thị trường, thông tin về luật pháp, chính sách*), bình đẳng về cơ hội tham gia sản xuất kinh doanh. Xây dựng chính sách nhằm tăng cường sự tham gia của phụ nữ đối với phát triển kinh tế xã hội.

- Triển khai thực hiện các chính sách thu hút đầu tư, khuyến khích phát triển ngành nghề thu hút nhiều lao động, tạo việc làm, xuất khẩu lao động (*ưu tiên ngành nghề tuyển dụng nhiều lao động nữ*); phối hợp trong việc kết nối giữa

doanh nghiệp với người lao động trong việc tuyển dụng lao động đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới. Phối hợp trong công tác thống kê dữ liệu thị trường lao động, đào tạo nghề có tách biệt giới.

- Hỗ trợ và tạo điều kiện để cán bộ nữ phát huy vai trò của mình trong các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, được tiếp cận khoa học kỹ thuật mới và công nghệ hiện đại phục vụ sản xuất thông qua việc thực hiện các chương trình, dự án nâng cao năng lực từ các nguồn lực.

- Phối hợp trong công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chính sách đối với lao động nữ nhằm bảo đảm tính hiệu quả, công bằng trong chính sách đào tạo nghề, bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động và chế độ nghỉ hưu (nếu có).

2.3. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 3

- Tổ chức các hoạt động truyền thông thường xuyên nhằm tạo sự thay đổi nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới trong nhân dân, chú trọng sự tham gia của những người có uy tín trong cộng đồng về phòng ngừa bạo lực gia đình và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Hằng năm tổ chức phát động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11 - 15/12 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Cử công chức tham gia tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Thiết lập đường dây nóng hỗ trợ bảo vệ nạn nhân bị bạo lực trên cơ sở giới.

- Duy trì nhân rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động các mô hình, cơ sở cung cấp dịch vụ phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tại địa phương.

2.4. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 4

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân nhằm xóa bỏ tư tưởng định kiến giới, phân biệt đối xử giới nhằm giảm thiểu các hệ lụy xã hội do mất cân bằng giới tính; khuyến khích các cơ sở khám chữa bệnh về việc tiếp nhận, chăm sóc y tế đối với người bệnh là nạn nhân bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới.

- Vận động phụ nữ mang thai, đặc biệt là phụ nữ dân tộc thiểu số chủ động đến cơ sở y tế khám, theo dõi sức khỏe, tiêm vắc xin phòng ngừa dịch bệnh cho thai nhi và đến sinh tại cơ sở y tế.

- Tuyên truyền vận động nam giới tham gia vào việc thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình; mở rộng các hoạt động truyền thông về sức khỏe sinh sản, tình dục, tránh thai an toàn đối với người chưa thành niên và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản-kế hoạch hóa gia đình linh hoạt, dễ tiếp cận và miễn phí đối với phụ nữ và nam

giới vùng dân tộc thiểu số.

2.5. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 5

- Rà soát tình hình học sinh các bậc tiểu học và Trung học cơ sở, chú trọng công tác tuyên truyền, vận động trẻ em dân tộc thiểu số tham gia duy trì sĩ số và chất lượng học tập.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học, ngày ăn, phòng ở bán trú, công trình vệ sinh, cấp nước cho các cơ sở giáo dục vùng dân tộc thiểu số để đảm bảo huy động tối đa trẻ em đi học, duy trì sĩ số, nâng cao chất lượng học tập phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Lồng ghép nội dung về giới vào các bài giảng trong các trường học, đặc biệt ở các cấp trung học phổ thông, trung học cơ sở và tiểu học.

2.6. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 6

- Cử công chức, viên chức có liên quan tham gia các lớp tập huấn về kỹ năng viết bài, thu thập thông tin đảm bảo yếu tố bình đẳng giới.

- Tăng cường công tác truyền thông về bình đẳng giới trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức đa dạng, phong phú, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng. Cập nhật các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ để tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về giới, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới góp phần xóa bỏ các quan niệm, tư tưởng lạc hậu, định kiến giới.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của xã; các chương trình, đề án liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Các nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động từ xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã; Ban nhân dân các thôn

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ được giao tại Phụ lục (*kèm theo*), chủ động phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung, giải pháp nhằm đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra tại Kế hoạch.

- Tăng cường, phối hợp trong công tác tuyên truyền cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới; vận động đồng bào dân tộc thiểu số phát huy các phong tục, tập quán và truyền thống tốt đẹp phù hợp mục tiêu bình đẳng giới. Tuyên truyền, vận động gia đình và cộng đồng xây dựng mối quan hệ hôn nhân, gia đình bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, phòng chống bạo lực gia đình gắn với phong trào xây dựng gia đình văn hóa. Thực hiện bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch này gắn với hoạt động kiểm tra của Ban vì sự tiến bộ của Phụ nữ xã về công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Lồng ghép các vấn đề về bình đẳng giới trong thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Tăng cường công tác quản lý các sản phẩm văn hóa, hoạt động vui chơi giải trí đảm bảo bình đẳng giới, cung cấp kiến thức nhằm nâng cao vai trò của các thành viên trong gia đình trong việc thực hiện bình đẳng giới. Tham mưu công tác kiểm tra xử lý vi phạm đối với các sản phẩm quảng cáo có nội dung định kiến giới.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện theo quy định; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ và tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Chương trình tại địa phương theo quy định.

3. Phòng Kinh tế:

Tham mưu lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hằng năm của UBND xã để thực hiện; đồng thời, tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

4. Trạm Y tế xã:

Lồng ghép các vấn đề về bình đẳng giới trong xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đề án và kế hoạch hoạt động của Trạm Y tế. Tham mưu thực hiện đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2026-2030. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc quản lý, giám sát chặt chẽ nhằm khắc phục tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, nạo phá thai, tỷ lệ tử vong của người mẹ liên quan đến thai sản, tỷ suất sinh ở vị thành niên. Nâng cao nhận thức của người dân về sức khỏe sinh sản- kế hoạch hóa gia đình.

5. Các đơn vị trường học trên địa bàn xã:

Đưa nội dung giáo dục về giới, bình đẳng giới, giới tính, sức khỏe sinh sản vào truyền thông, giảng dạy tại các cấp học phù hợp điều kiện thực tiễn; tích cực triển khai việc rà soát, đánh giá thực trạng và nhu cầu đến trường của trẻ em trai và trẻ em gái; định kỳ hằng năm, cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng về giới, giới tính, bình đẳng giới.

6. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công:

- Triển khai tốt công tác tuyên truyền, đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông, giáo dục về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết và nâng cao chất lượng tuyên truyền về bình đẳng giới trên hệ thống truyền thanh xã, Trang thông tin điện tử xã, fanpage...

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức các hình thức tuyên truyền trực quan, tuyên truyền lưu động về bình đẳng giới, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số, thông qua các sự kiện lớn, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao, du lịch trên địa bàn.

7. Công an xã:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong công tác phòng ngừa, điều tra, xử lý tội phạm liên quan đến bạo lực gia đình, bạo lực giới, phân biệt giới; quấy rối, xâm hại phụ nữ, trẻ em; mua bán người; triển khai Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới trong Nhân dân. Tổ chức giám sát việc thực hiện Kế hoạch; chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và việc thực hiện chế độ chính sách đối với lao động nữ theo quy định.

- Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ xã tiếp tục triển khai và nhân rộng mô hình Địa chỉ tin cậy - Nhà tạm lánh cộng đồng; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho hội viên về phòng chống bạo lực gia đình và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; tham gia hỗ trợ, tham vấn phụ nữ, trẻ em là nạn nhân của các vụ việc bạo lực, xâm hại.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn xã Đắk Tô./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- TT. Đảng ủy xã (b/c);
- TT. HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, PVHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Quang Phúc